

Giải bài tập SGK Địa lý 9:

Bài 39: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường Biển - Đảo (tiếp theo)

(trang 140 SGK Địa Lí 9): Kể tên một số khoáng sản chính ở vùng biển nước ta mà em biết.

Trả lời:

Một số khoáng sản chính ở vùng biển nước ta: Titan, cát trắng, dầu mỏ, khí đốt,...

(trang 140 SGK Địa Lí 9): Tại sao nghề làm muối phát triển mạnh ở ven biển Nam Trung Bộ?

Trả lời:

Nghề làm muối phát triển mạnh ở ven biển Nam Trung Bộ vì: Nhiệt độ trung bình cao, số giờ nắng trong năm lớn, nước biển có độ mặn cao, chỉ có một số sông nhỏ đổ ra biển

(trang 142 SGK Địa Lí 9): Dựa vào kiến thức đã học, trình bày tiềm năng và sự phát triển của hoạt động khai thác dầu khí ở nước ta

Trả lời:

- **Tiềm năng:** dầu mỏ của nước ta được phân bố trong các bể trầm tích chứa dầu ngoài thềm lục địa; đặc biệt là thềm lục địa phía Nam, với trữ lượng vài tỉ tấn dầu và hàng trăm tỉ m³ khí.
- **Sự phát triển:**
 - Những thùng dầu đầu tiên được khai thác ở nước ta vào năm 1986, từ đó sản lượng liên tục tăng qua các năm và đạt 18,5 triệu tấn năm 2005
 - Công nghiệp hoá dầu đang dần hình thành, trước hết là xây dựng các nhà máy lọc dầu, cùng với các cơ sở hoá dầu khác để sản xuất chất dẻo, sợi tổng hợp, cao su tổng hợp và các hóa chất cơ bản.
 - Công nghiệp chế biến khí: phục vụ cho phát điện, sản xuất phân đạm, hóa lỏng khí,...

(trang 142 SGK Địa Lí 9): Tìm trên hình 39.2 (SGK trang 141) một số cảng biển và tuyến giao thông đường biển ở nước ta.

Trả lời:

- Một số cảng biển: Cái Lân, Hải Phòng, Vinh, Đồng Hới, Đà Nẵng, Kỳ Hà, Quy Nhơn, Ba Ngòi, Cam Ranh, Phan Thiết, Vũng Tàu, Rạch Giá.

- Một số tuyến giao thông đường biển: Hải Phòng - Cửa Lò, Cửa Lò - Đà Nẵng, Đà Nẵng - Quy Nhơn, Quy Nhơn - Phan Thiết, Phan Thiết - Vũng Tàu, Hải Phòng - Vũng Tàu,...

(trang 143 SGK Địa Lí 9): Việc phát triển giao thông vận tải biển có ý nghĩa to lớn như thế nào đối với ngành ngoại thương ở nước ta?

Trả lời:

Việc phát triển giao thông vận tải đường biển nhằm đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa xuất, nhập khẩu, góp phần thúc đẩy ngành ngoại thương phát triển.

(trang 143 SGK Địa Lí 9): Nêu một số nguyên nhân dẫn tới sự giảm sút tài nguyên và ô nhiễm môi trường biển - đảo ở nước ta. Sự giảm sút tài nguyên và ô nhiễm môi trường biển - đảo sẽ dẫn đến những hậu quả gì?

Trả lời:

- Nguyên nhân dẫn tới sự giảm sút tài nguyên và ô nhiễm môi trường biển:
 - Nguyên nhân làm giảm sút tài nguyên biển – đảo: khai thác bừa bãi, quá mức tài nguyên rừng, thủy sản...; và sử dụng các phương thức có tính hủy diệt (nổ mìn, rà điện,...); đánh bắt cá bằng lưới dầy.
 - Nguyên nhân ô nhiễm môi trường biển – đảo: các chất độc hại từ trên bờ theo nước sông đổ ra biển, các hoạt động giao thông trên biển và khai thác dầu khí được tăng cường, sự cố đắm tàu, thùng tàu, tràn dầu, việc rửa tàu chở dầu,...
- Hậu quả:
 - Làm suy giảm nguồn tài nguyên sinh vật biển.
 - Ảnh hưởng xấu tới chất lượng của các khu du lịch biển, đến đời sống con người

Bài 1 (trang 144 SGK Địa Lí 9): Phát triển tổng hợp kinh tế biển có ý nghĩa như thế nào đối với nền kinh tế và bảo vệ an ninh quốc phòng của đất nước?

Lời giải:

- Phát triển tổng hợp kinh tế biển cho phép khai thác tốt tiềm năng vùng biển nước ta đem lại hiệu quả kinh tế cao và bảo vệ môi trường.
- Phát triển tổng hợp kinh tế biển gắn với bảo vệ an ninh, quốc phòng, bảo vệ chủ quyền của vùng biển nước ta

Bài 2 (trang 144 SGK Địa Lí 9): Chúng ta cần tiến hành những biện pháp gì để phát triển giao thông vận tải biển?

Lời giải:

- Nâng cấp, hiện đại hoá các cảng biển (Hải Phòng, Đà Nẵng, Quy Nhơn, Sài Gòn, Vũng Tàu,...), xây dựng các cảng nước sâu (Cái Lân, Dung Quất,...).
- Tăng cường đội ngũ tàu chở công-ten-nơ, tàu chở dầu, tàu chuyên dùng khác.
- Hình thành 3 cụm cơ khí đóng tàu lớn ở Bắc Bộ, Nam Bộ và Trung Bộ.
- Phát triển toàn diện dịch vụ hàng hải (hệ thống hậu cần và dịch vụ ở cảng, dịch vụ trên bờ,...).

Bài 3 (trang 144 SGK Địa Lí 9): Trình bày những phương hướng chính để bảo vệ tài nguyên môi trường biển - đảo.

Lời giải:

- Điều tra, đánh giá tiềm năng sinh vật tại các vùng biển sâu. Đầu tư để chuyên hướng khai thác hải sản từ vùng biển ven bờ ra vùng nước sâu xa bờ.
- Bảo vệ rừng ngập mặn hiện có, đồng thời đẩy mạnh các chương trình trồng rừng ngập mặn.
- Bảo vệ san hô ngầm ven biển và cấm khai thác san hô dưới mọi hình thức.
- Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.
- Phòng chống ô nhiễm biển bởi các yếu tố hoá học, đặc biệt là dầu mỏ.